

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
Số: 02 /KH-SVHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội năm 2015

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ thông tư Liên tịch số 163/2010/TTLT/BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ về Quy định chế độ thu và quản lý sử dụng phí dự thi tuyển công chức và thi nâng ngạch cán bộ, công chức;

Căn cứ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 28/07/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc kiện toàn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hà Nội thành Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố Hà Nội; Quyết định số 11/ 2012/QĐ-UBND ngày 22/5/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6599/QĐ-UBND ngày 10/12/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu biên chế năm 2015 cho Sở VH-TTDL Hà Nội và nhu cầu tuyển dụng viên chức chuyên môn làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở VH-TTDL Hà Nội;

Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích: Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở VHTT Hà Nội phải căn cứ vào nhu cầu công việc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, biên chế được giao, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, góp phần xây dựng đội ngũ viên chức nhà nước chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu công tác được giao.

2. Yêu cầu :

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế và yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm của từng đơn vị trực thuộc Sở;
- Việc tuyển dụng viên chức năm 2015 thông qua kỳ xét tuyển phải đảm bảo sự công khai, minh bạch, công bằng và khách quan theo quy định của pháp luật.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG :

1. Chỉ tiêu viên chức được Thành phố giao năm 2015: **1.380** người
2. Viên chức hiện có: **886** người
3. Viên chức còn thiếu : **494** người
4. Số chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng viên chức năm 2015: **231** chỉ tiêu của 19/21 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (*có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo kế hoạch*).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn

1.1 Người dự tuyển vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở VHTT Hà Nội phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của ngạch viên chức tuyển dụng và có đủ các điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể:

- Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội;
- Tuổi đời dự tuyển từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn xin dự tuyển, có lý lịch rõ ràng, có các văn bằng, chứng chỉ đào tạo hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp theo tiêu chuẩn của ngạch viên chức tuyển dụng và quy định tại kế hoạch này;
- Có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được giao;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

1.2 Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

1.3 Những người đang thực hiện chế độ hợp đồng tại các đơn vị hiện chưa được xét tuyển, chưa tham gia thi tuyển hoặc đã thi tuyển nhưng chưa trúng tuyển ở kỳ thi trước, nếu có nguyện vọng được tuyển dụng vào làm việc lâu dài trong ngành đều phải tham gia thi tuyển.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

2.1 Hồ sơ đăng ký dự tuyển bao gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ) ;
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ kết quả học tập theo yêu cầu vị trí dự tuyển; bản sao chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo quy định được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;
- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;
- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 về hướng dẫn khám sức khỏe;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực ;
- 02 ảnh chân dung cỡ 4x6 cm; 02 phong bì dán tem có ghi rõ địa chỉ báo tin;

2.2 Hồ sơ được đựng trong túi bìa cứng cỡ 24x32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp, địa chỉ và số điện thoại cần liên hệ.

Người đăng ký dự tuyển phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ do mình kê khai. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng dự tuyển vào một chỉ tiêu của một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng trong cùng một kỳ

tuyển dụng. Sau ngày chốt hồ sơ, Hội đồng tuyển dụng của Sở VH TT Hà Nội sẽ kiểm tra dữ liệu hồ sơ, nếu thí sinh nào vi phạm sẽ không được dự tuyển hoặc hủy kết quả dự tuyển.

Không trả lại hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển.

IV. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG:

1. Hình thức tuyển dụng : Xét tuyển

2. Nội dung xét tuyển viên chức:

a, Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển;

b, Kiểm tra, sách hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

**Cách tính điểm:*

Thực hiện theo Điều 12 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ, cụ thể như sau :

a, Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1;

b, Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1;

c, Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2;

d, Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

đ, Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại điểm a, điểm b và điểm d của mục này;

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại điểm c và điểm d của mục này.

** Xác định người trúng tuyển:*

Thực hiện theo Điều 13 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ, cụ thể như sau :

a, Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- Người dự tuyển là nữ.

c, Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

d, Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V.THỜI GIAN TỔ CHỨC XÉT TUYỂN VÀ ÔN TẬP CỦA THÍ SINH:

1. Thời gian tổ chức xét tuyển: Quý III/2015

2. Về việc ôn tập: thực hiện như quy định tại điều 24 Quy chế Thi tuyển, xét tuyển viên chức (ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ).

VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG:

1. Lệ phí tuyển dụng được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí thi nâng ngạch công chức, viên chức. Mức phí dự thi là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng)/người.

2. Kinh phí tổ chức tuyển dụng viên chức được trích từ các nguồn: thu lệ phí của thí sinh, trích từ nguồn chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có đăng ký tuyển dụng viên chức.

VII. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN:

Thực hiện theo Điều 15 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

VIII. THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT TUYỂN, NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ PHÚC KHẢO KẾT QUẢ XÉT TUYỂN

1. Thông báo kết quả xét tuyển

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc tổng hợp kết quả xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng trình Giám đốc Sở VHNT thành phố Hà Nội thông qua kết quả xét tuyển và niêm yết công khai danh sách những người trúng tuyển.

2. Phúc khảo kết quả xét tuyển

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo công khai kết quả xét tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả xét tuyển về Hội đồng tuyển dụng viên chức. Việc chấm phúc khảo được thực hiện trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo. Không thực hiện việc chấm phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Ký hợp đồng làm việc

Thủ tục ký kết hợp đồng làm việc với người trúng tuyển theo quy định của pháp luật hiện hành.

IX. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN:

1. Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội:

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND Thành phố duyệt;

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (đơn vị không đủ thành phần để thành lập Hội đồng tuyển dụng hoặc có số viên chức tuyển dụng quá ít);

- Chỉ đạo các đơn vị có đủ điều kiện thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được UBND Thành phố phê duyệt theo quy định ;

- Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức và quyết định tuyển dụng vào viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển (trường hợp chưa hết thời gian thử việc theo quy định hiện hành của pháp luật); hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thực hiện việc ký hợp đồng làm việc đối với các thí sinh trúng tuyển.

- Đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm vào ngạch viên chức đối với những thí sinh đủ điều kiện;

- Báo cáo kết quả tuyển dụng về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ Hà Nội);

2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

Sau khi Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2015 của Sở VH TT được UBND thành phố phê duyệt, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện như sau:

a. Đối với đơn vị có đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng viên chức:

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức của đơn vị và thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định hiện hành của pháp luật;

- Lập danh sách thí sinh đạt kết quả tuyển dụng trình Giám đốc Sở VH TT Hà Nội công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị;

- Ký hợp đồng làm việc đối với các thí sinh trúng tuyển theo quy định;

- Chấm dứt hợp đồng và giải quyết chế độ cho các thí sinh đang làm hợp đồng tại đơn vị theo quy định khi có thí sinh khác trúng tuyển vào chỉ tiêu đó.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được giao.

b. Đối với đơn vị chưa đủ điều kiện để tổ chức tuyển dụng:

- Thực hiện tuyển dụng viên chức theo hướng dẫn của Sở VH TT;

- Cử cán bộ tham gia Hội đồng tuyển dụng và các ban giúp việc;

- Ký hợp đồng làm việc đối với các thí sinh trúng tuyển theo quy định;

- Chấm dứt hợp đồng và giải quyết chế độ cho các thí sinh đang làm hợp đồng tại đơn vị theo quy định khi có thí sinh khác trúng tuyển vào chỉ tiêu đó.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được giao.

Trên đây là kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2015 của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội; đề nghị UBND thành phố, Sở Nội quyết định phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để phê duyệt);
- Sở Nội vụ (để thẩm định);
- Đảng ủy- BGĐ Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT; TCCB.

GIÁM ĐỐC



Tô Văn Động

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NĂM 2015

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức số: 02/KH-SVHTT ngày 22 tháng 9 năm 2015)

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngành viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TÔNG CÔNG				231					
1	Nhà hát Kịch Hà Nội	90	53		25			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Hành chính tổng hợp	01	01.003	Dại học; ngành Văn hóa quản chúng			
				Kế toán chi tiết	01	06.032	Trung học chuyên nghiệp ngành kế toán hành chính sự nghiệp			
				Thủ quỹ	01	06.035	Trung học chuyên nghiệp; ngành kế toán			
2	Phòng Tổ chức biểu diễn			Đạo diễn âm thanh	01	13a.095	Cao đẳng; ngành đạo diễn âm thanh			
3	Phòng Nghệ thuật			Biên tập kịch	01	17.141	Dại học; ngành quản lý văn hóa			
				Đối ngoại	01	01.003	Dại học; ngành tiếng Trung Quốc Sư phạm			
4	Các Đoàn diễn viên			Diễn viên	19	17.159	Từ trung cấp trở lên; Ngành diễn viên sân khấu điện ảnh; diễn viên kịch điện ảnh; sân khấu (chuyên ngành kịch nói)			
2	Nhà hát Ca múa nhạc Thăng Long	49	22		14			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính Tổng hợp			Thủ quỹ	01	06.035	Cao đẳng trở lên chuyên ngành Kế toán, Tài chính			
2	Đoàn nhạc nhẹ, Đoàn nhạc dân tộc			Diễn viên ca sĩ chuyên nghiệp	05	17.159	Từ Trung cấp trở lên chuyên ngành thanh nhạc;			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị dự kiến tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Đoàn nhạc nhẹ, Đoàn nhạc dân tộc			Diễn viên nhạc công chuyên nghiệp	06	17.159	Từ Trung cấp trở lên chuyên ngành âm nhạc (trống, đàn ghi ta, đàn tỳ bà, đàn thập lục, đàn organ)			
4	Đoàn múa			Diễn viên múa chuyên nghiệp	02	17.159	Từ Trung cấp trở lên chuyên ngành múa			
3	Nhà hát Chèo Hà Nội	117	88		15			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Kế toán viên	1	06.031	Dại học - Chuyên ngành kế toán			
				Hành chính tổng hợp	1	01.003	Dại học - Chuyên ngành tài chính ngân hàng			
2	Phòng Nghệ thuật			Biên tập	1	17.141	Dại học - Chuyên ngành lịch sử			
				Họa sĩ thiết kế trang phục biểu diễn	1	17.162	Dại học: Chuyên ngành thiết kế thời trang.			
				Họa sĩ thể hiện	1	17.162	Dại học: chuyên ngành thiết kế mỹ thuật sân khấu.			
3	Phòng Tổ chức biểu diễn			Tổ chức biểu diễn	1	01.003	Dại học: Ngành quản lý văn hóa và nghệ thuật.			
4	Rạp Đại Nam			Quản trị rạp	1	01.003	Dại học: chuyên ngành tài chính ngân hàng			
5	Đoàn nghệ thuật			Diễn viên	6	17.159	Dại học: Chuyên ngành diễn viên chèo, múa rối.			
				Nhạc công	2	17.159	Cao đẳng: Chuyên ngành (trống, nguyệt) nhạc công kịch hát.			
4	Nhà hát Cải Lương Hà Nội	115	86		16			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính Tổng hợp			Kế toán	01	06.031	Tốt nghiệp từ bậc Đại học trở lên chuyên ngành Tài chính			
2	Đoàn Cải lương Kim Phụng			Diễn viên	05	17.159	Tốt nghiệp từ bậc Trung cấp trở lên chuyên ngành: + Diễn viên Cải lương, + Diễn viên Sân khấu kịch hát, + Thanh nhạc			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngành viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Đoàn Cải lương Chương Vàng			Diễn viên	05	17.159	Tốt nghiệp từ bậc Trung cấp trở lên chuyên ngành: + Diễn viên Cải lương, + Diễn viên Sân khấu kịch hát, + Thanh nhạc			
				Diễn viên nhạc	02	17.159	Tốt nghiệp từ bậc Trung cấp trở lên chuyên ngành: + Nhạc công đàn nhị; + Nhạc cụ gõ.			
4	Đoàn Cải lương Hoa Mai			Diễn viên	03	17.159	Tốt nghiệp từ bậc Trung cấp trở lên chuyên ngành: + Diễn viên Cải lương, + Diễn viên Sân khấu kịch hát, + Thanh nhạc			
5	Nhà hát múa Rối Thăng Long	65	48		11					
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Kế toán	01	06.031	Đại học trở lên, chuyên ngành: + Kế toán; + Quản trị doanh nghiệp		Năm 2015	Xét tuyển
				Tổng hợp	01	01.003	Đại học, chuyên ngành Quản lý kinh doanh; Kinh tế; Quản trị kinh doanh			
				Hành chính quản trị	01	01.003	Đại học, chuyên ngành Quản lý kinh doanh, Kinh tế, Quản trị kinh doanh			
				Dược sĩ	01	16.135	Trung cấp trở lên, chuyên ngành về Y, Dược			
2	Phòng Tổ chức Biểu diễn			Tổ chức biểu diễn	01	01.003	Đại học, chuyên ngành Văn hóa Quản chúng			
				Công nghệ thông tin	01	13a.095	Cao đẳng trở lên, chuyên ngành Kỹ thuật điện tử...			
				Kỹ thuật viên điện lạnh	01	13.096	Trung cấp trở lên, chuyên ngành Kỹ thuật điện lạnh			
				Hướng dẫn viên chính	01	17.175	Đại học, chuyên ngành Tiếng Anh			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Đoàn diễn viên I; Đoàn diễn viên II;			Diễn viên nhạc công	03	17.159	Trung cấp trở lên; chuyên ngành Sáo, đàn Tam thập lục; nhạc cụ truyền thống			
6	Nhà hát Nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ Hà Nội	40	22		18			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Kế toán	02	06.031	Đại học; Chuyên ngành đào tạo: -Kế toán;			
				Thủ quỹ	1	06.035	Trung cấp trở lên Chuyên ngành đào tạo: Kiểm toán			
				Kỹ thuật viên âm thanh biểu diễn	2	13.096	Trung cấp trở lên; Chuyên ngành: - Cơ khí sản khấu - Âm thanh ánh sáng			
2	Phòng Tổ chức biểu diễn			Đạo diễn sân khấu	1	17.156	Đại học; Chuyên ngành: - Đạo diễn sân khấu			
				Tổ chức biểu diễn	2	01.003	Đại học; Chuyên ngành: - Du lịch - Tài chính ngân hàng			
				Quản trị website	1	13.095	Đại học; Chuyên ngành Công nghệ thông tin			
3	Phòng Nghệ thuật			Biên tập chương trình	1	17.141	Đại học; chuyên ngành Báo chí;			
4	Đoàn diễn viên I			Diễn viên	4	17.159	Trung cấp trở lên; Chuyên ngành: Xiếc			
				Nhạc công	1	17.159	Đại học; chuyên ngành Kèn Klarinet			
5	Đoàn diễn viên II			Diễn viên	2	17.159	Trung cấp trở lên; Chuyên ngành Xiếc			
				Nhạc công	1	17.159	Trung cấp trở lên; Chuyên ngành Kèn Trompet			
7	Bảo tàng Hà Nội	106	50		49			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính, Tổng hợp			Tổ chức nhân sự	1	01.003	Đại học; chuyên ngành: Hành chính học			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
				Hành chính Quản trị	1	01.003	Dại học, chuyên ngành: Kỹ sư cầu-đường			
				Tổ chức các hoạt động dịch vụ văn hóa	1	01.003	Dại học, chuyên ngành: Luật			
				Tổng hợp	1	01.003	Dại học, chuyên ngành: Hành chính học			
				Kế toán	1	06.031	Dại học, chuyên ngành: Kế toán			
				Chăm sóc sức khỏe khách tham quan	1	V.08.03.07	Trung cấp, chuyên ngành: Y sĩ			
				Nghiên cứu, sưu tầm tài liệu, hiện vật	1	17.166	Dại học, chuyên ngành: Bảo tàng			
					2		Dại học, chuyên ngành: Lịch sử			
					1		Dại học, chuyên ngành: Việt Nam học			
3	Phòng Kiểm kê, Bảo quản			Kiểm kê tài liệu, hiện vật	1	17.166	Dại học, chuyên ngành: Lịch sử			
				Bảo quản, phục dựng, tu sửa tài liệu, hiện vật	2	17.166	Dại học, chuyên ngành: Bảo tàng			
				Trung bày bảo tàng	2	17.166	Dại học, chuyên ngành: Bảo tàng			
					1	17.162	Dại học, chuyên ngành: Thiết kế đồ họa			
					1		Dại học, chuyên ngành: Mỹ thuật công nghiệp-đồ họa			
5	Phòng Giáo dục, Công chúng và Truyền thông			Thuyết Minh	2	17.175	Dại học, chuyên ngành: Bảo tàng			
					1		Dại học, chuyên ngành: Sư phạm lịch sử			
					1		Dại học, chuyên ngành: Văn hóa du lịch			
					1					

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6	Phòng Kỹ thuật			Truyền thông	1	01.003	Dại học, chuyên ngành: Tiếng Anh			
					1		Dại học, chuyên ngành: Tiếng Pháp			
					1		Dại học, chuyên ngành: Tiếng Trung			
					2		Dại học, chuyên ngành: Báo chí			
					1		Dại học, chuyên ngành: Văn hóa học			
				Thủ thư	1	17.170	Dại học, chuyên ngành: Hành chính công			
					1		Dại học, chuyên ngành: Kinh tế đối ngoại			
					1		Dại học, chuyên ngành: Thương mại			
					1		Dại học, chuyên ngành: Thông tin học			
					1		Dại học, chuyên ngành: Phát hành sách			
				Hướng dẫn, quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện nhẹ	1	13.095	Dại học, chuyên ngành: Kỹ thuật điện, điện tử			
					4		Dại học, chuyên ngành: Điện tử viễn thông			
					1		Dại học, chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử			
					2		Dại học, chuyên ngành: Công nghệ thông tin			
					1	13.096	Cao đẳng, chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử			
					1		Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngành viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
					1		Cao đẳng, chuyên ngành: Tin học			
					1		Cao đẳng, chuyên ngành: Công nghệ thông tin			
				Hướng dẫn, quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cơ điện	1	13.095	Dại học, chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
					1		Dại học, chuyên ngành: Điện công nghiệp và dân dụng			
					1		Dại học, chuyên ngành: Kỹ sư cơ học kỹ thuật			
				Kỹ thuật viên vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cơ điện	1	13.096	Cao đẳng, chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
					1		Cao đẳng, chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện tử			
8	Ban quản lý Di tích danh thắng	48	40		3			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Tổ chức nhân sự	01	01.003	Dại học, ngành Luật học;			
2	Phòng nghiên cứu phát huy giá trị di tích			Quản lý, khai thác kho tư liệu	01	13.095	Dại học, Kỹ sư tin học Kỹ thuật phần mềm;			
3	Phòng Nghiệp vụ cơ sở			Quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ cơ sở	01	17.166	Dại học, ngành Bảo tàng, Lịch sử;			
9	Ban Quản lý di tích nhà tù Hỏa Lò	15	13		2			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Trung bày và phát huy giá trị di tích			Thuyết minh	2	17.175	Dại học; chuyên ngành Tiếng Anh			
10	Trung tâm hoạt động VHKKH Văn Miếu-Quốc Tử Giám	39	30		5			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính - Tổng hợp	12	11	Hành chính tổng hợp - Quản trị	01	01.003	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh Công nghiệp và Xây dựng			
2	Phòng Nghiệp vụ - Thuyết minh	8	06	Thuyết Minh	02	17.175	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành tiếng Anh			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngành viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Phòng Nghiên cứu- Sưu tầm	5	04	Nghiên cứu - Sưu tầm	01	17.166	Tốt nghiệp đại học (chuyên ngành lịch sử, bảo tồn, bảo tàng, Văn hóa học)			
4	Phòng Duy tu - Môi trường	11	10	Kỹ thuật duy trì cảnh quan khu di tích	01	13.095	Đại học; chuyên ngành Nông, lâm nghiệp			
11	Trung tâm Văn hóa Thành phố	54	39		8			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Công tác tổng hợp	01	01.003	Đại học ngành kế toán			
2	Phòng Nghiệp vụ Văn hóa quần chúng			Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động văn hóa quần chúng	03	17.174	Đại học; Ngành : - Quản lý văn hóa; - Văn hóa học;			
3	Phòng hoạt động văn hóa câu lạc bộ			Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động các Câu lạc bộ	03	17.174	Đại học; Ngành: - Quản lý văn hóa; - Văn hóa quần chúng;			
				Tổ chức thể nghiệm, hướng dẫn các hoạt động Câu lạc bộ	01	17.175	Đại học; Ngành: Đồ họa			
12	Trung tâm Thông tin triển lãm	44	36		3			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổ chức			Hành chính, tổng hợp, quản trị	1	01.003	Đại học; chuyên ngành lưu trữ, quản trị văn phòng.			
2	Phòng Cổ động triển lãm			Sáng tác thiết kế	1	17.162	Đại học; Chuyên ngành thiết kế mỹ thuật.			
3	Phòng Dịch vụ			Dịch vụ	1	01.003	Đại học; Chuyên ngành kế toán			
13	Thư viện Hà Nội	69	45		23			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính Tổng hợp			Tổ chức nhân sự	1	01.003	Đại học; Ngành Chính trị đối ngoại			
				Hành chính quản trị	1	01.003	Đại học; Ngành Tài chính ngân hàng			
				Kế toán	1	06.031	Đại học; Ngành Kế toán			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngành viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Phòng Bổ sung và xử lý kỹ thuật			Xử lý kỹ thuật nghiệp vụ thư viện	2	17.171	Dại học ngành: + Thông tin thư viện + Thư viện thông tin + Khoa học thư viện			
3	Phòng phục vụ bạn đọc			Thủ thư	2	17.170	Dại học ngành: + Thông tin thư viện + Thư viện thông tin			
					2	17.170	Dại học; ngành: Tiếng Anh (Có chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bổ túc đại học ngành Thông tin-Thư viện)			
					3	17a.170	Cao đẳng; ngành: - Thông tin thư viện - Thư viện thông tin			
4	Phòng địa chỉ và Thông tin tra cứu			Thủ thư	1	17.170	Dại học ngành: Việt Nam học (Phải có chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức đại học ngành Thông tin - Thư viện)			
				Xử lý kỹ thuật nghiệp vụ tài liệu địa chỉ và công tác thư mục	1	17.170	Dại học; Ngành Sư phạm Lịch sử (Phải có chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức đại học ngành Thông tin - Thư viện)			
					1	17.170	Dại học; Ngành Hán Nôm (Phải có chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức đại học ngành Thông tin - Thư viện)			
5	Phòng tin học			Công nghệ thông tin	2	13.095	Dại học; ngành Công nghệ thông tin			
					1	13.095	Dại học; ngành Công nghệ thông tin - Công nghệ viễn thông			
6	Phòng nghiệp vụ và phong trào cơ sở			Hướng dẫn nghiệp vụ thư viện	1	17.170	Dại học ngành: - Thông tin Thư viện - Thư viện Thông tin			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
					2	17.170	Đại học ngành: - Phát hành xuất bản phẩm (Phải có Chứng chỉ đã hoàn thành chương trình bổ túc kiến thức ĐH ngành Thông tin- Thư viện)			
7	Phòng Phục vụ Thiếu nhi			Thủ thư	2	17.170	Đại học ngành: - Thông tin Thư viện - Thư viện Thông tin			
14	Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng	31	24	Kế toán	6		Đại học chuyên ngành Tài chính - Kế toán	Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổng hợp			Tổ chức nhân sự	2	06.031	Cử nhân hành chính: Cử nhân Quản trị kinh doanh			
				Thủ Quỹ	1	01.003	Trung cấp Kế toán trở lên			
2	Đội chiếu bóng số 3 - Ba Vì			Kỹ thuật viên	1	13.096	Trung cấp trở lên chuyên ngành: Điện công nghiệp; Điện tử, Viễn thông, Tin học			
3	Đội chiếu bóng số 4 - Sơn Tây			Kỹ thuật viên	1	13.096				
15	Trung tâm văn hóa Kim Đồng	25	17	Kế toán	8			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	Phòng Hành chính tổ chức			Quản trị hành chính	1	06.031	Đại học; Chuyên ngành Kế toán			
				Kỹ sư Cao đẳng vận hành máy chiếu	1	01.003	Đại học; Chuyên ngành quản lý văn hóa			
2	Phòng Tổ chức chiếu phim			Kỹ sư Cao đẳng vận hành máy chiếu	1	13a.095	Cao đẳng; Chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện; Công nghệ thông tin			
				Kỹ sư vận hành máy chiếu	1	13.095	Đại học; Chuyên ngành Công nghệ thông tin; Kỹ thuật			
				Kỹ thuật viên vận hành máy chiếu	1	13.096	Trung cấp; Chuyên ngành điện tử viễn thông			

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Phòng Khai thác hoạt động dịch vụ			Marketing và tổ chức sự kiện	1	01.003	Đại học; Chuyên ngành: Tài chính kế toán			
				Phát hành phim	1	01.003	Đại học chuyên ngành Kinh tế			
				Thiết kế đồ họa	1	01.003	Đại học; chuyên ngành sư phạm Mỹ thuật công nghiệp			
16	Quý Văn hóa Hà Nội	5	2		3			Năm 2015	Xét tuyển	
1				Tổ chức sự kiện	2	01.003	Đại học; Chuyên ngành: Văn hóa quần chúng			
2				Tài chính kế toán	1	06-031	Đại học; Chuyên ngành Kế toán tổng hợp			
17	Bảo Mân Ảnh Sân Khấu	9	3		6			Năm 2015	Xét tuyển	
1	Ban nội dung và thư ký			Phóng viên	4	17.144	Đại học chuyên ngành báo chí			
				Nhân viên Tin học	1	01.003	Đại học chuyên ngành Thương mại Điện tử			
2	Ban trị sự			Nhân viên hành chính	1	01.003	Đại chuyên ngành hàn chính học			
18	Tuần báo Thể thao ngày nay	6	2		3			Năm 2015	Xét tuyển	
1	Phòng Hành chính phát hành			Kế toán (kiểm theo dõi phát hành)	1	06.031	Đại học trở lên, ngành Tài chính kế toán			
2	Ban nội dung			Phóng viên	1	17.144	Đại học trở lên, ngành Báo chí			
3	Ban thư ký tòa soạn			Biên tập	1	17.141	Đại học trở lên, ngành Báo chí			
19	Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Hà Nội	70	39		13			Năm 2015	Xét tuyển	Đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng

Đăng ký tuyển dụng năm 2015										
TT	Tên đơn vị sự nghiệp	Chỉ tiêu được giao năm 2015	Số lượng viên chức hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Mã số chức danh, nghề nghiệp hoặc mã số ngạch viên chức	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Dự kiến thời gian tổ chức	Hình thức tuyển dụng	Đơn vị đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Tổ Tiểu học			Giáo viên Tiểu học môn cơ bản	1	15.114	- Trung cấp sư phạm trở lên			
2	Tổ Trung học cơ sở			Giáo viên môn Mỹ thuật cấp THCS	1	15a.202	- Cử nhân Cao đẳng hoặc Đại học trở lên chuyên ngành Mỹ thuật (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
3	Tổ Trung học phổ thông			Giáo viên môn Toán cấp THPT	2	15.113	- Cử nhân Đại học trở lên chuyên ngành Toán học (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
				Giáo viên môn Vật lý cấp THPT	1	15.113	- Cử nhân Đại học chuyên ngành Vật lý (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
				Giáo viên môn Hóa học cấp THPT	2	15.113	- Cử nhân Đại học chuyên ngành Hoá học (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
				Giáo viên môn Sinh học cấp THPT	1	15.113	- Cử nhân Đại học trở lên chuyên ngành Sinh học (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
				Giáo viên môn Giáo dục công dân cấp THPT	1	15.113	- Cử nhân Đại học trở lên chuyên ngành Giáo dục chính trị (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
				Giáo viên môn Tiếng Anh cấp THPT	3	15.113	- Cử nhân Đại học trở lên chuyên ngành Ngoại ngữ - Anh văn (được đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm)			
4	Tổ Hành chính Quản trị			Nhân viên Y tế	1	V.08.03.07	Trung cấp; Chuyên ngành Y sỹ			